

Số: **619** /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/04/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, Đơn đề nghị xác định trước mã số 01/XDT-DTH ngày 01/11/2024 của Công ty TNHH Cung ứng vật tư y tế DTH (MST: 0104252033) và hồ sơ kèm theo; công văn số 11/KĐHQ-KĐ(NB) ngày 17/01/2025 của Cục Kiểm định hải quan;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu,

Tổng cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:

Tên thương mại: Vật liệu làm mào răng tạm (Temporary Crown and Bridge Resin)

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Vật liệu làm mào răng tạm (Temporary Crown and Bridge Resin)

Ký, mã hiệu, chủng loại: Hexa-Temp
A2

Nhà sản xuất: Spident Co., LTD

2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số:

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

+ Ma trận hữu cơ (monomer): Bis-GMA, UDMA

+ Chất độn vô cơ (Filler): micro Silica (Ba glass)

+ Phụ gia: chất khởi tạo, chất ổn định và các chất khác

Bis-GMA: Bisphenol A-Glycidyl Metacrylate. Là một loại nhựa thường được sử dụng trong vật liệu composite nha khoa, chất trám răng và xi măng nha khoa. Đây là dieste có nguồn gốc từ Axit Methacrylic và Bisphenol A-Diglycidyl ether. UDMA: Urethane Dimethacrylate. Là một loại monomer dimethacrylate.

Hệ thống hai thành phần này có đặc điểm giống như vật liệu trám.

Chất độn vô cơ (Filler): micro Silica (Ba glass): Còn được gọi là pha phân tán của vật liệu composite và chủ yếu chịu trách nhiệm cung cấp gia cố cơ học.

Hexa-Temp A2 có 2 tuýp: base (chất nền) và catalyst (chất xúc tác) trộn với nhau theo tỷ lệ 1:1 để gắn vào răng, không pha trộn thêm chất nào khác. Thành phần cơ bản của 2 tuýp giống nhau (gốc methacrylate và silan (silican hay còn gọi là Ba glass). Thành phần này cũng giống như thành phần cơ bản của vật liệu trám răng.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

1. Chemical composition for common use (HEXA TEMP A2)

Raw material	Wt (%)	Role	CAS. No	
Base	Methacrylate (D80)	4.51	Monomer	36425-15-7
	Methacrylate (E32)	6.61	Monomer	N/A
	Triethylene Glycol Dimethacrylate (D GMA 80)	14.73	Monomer	109-16-0
	Urethane dimethacrylate (UDMA)	9.89	Monomer	72869-86-4
	Methacrylate (B500)	14.15	Monomer	41637-38-1
	Glycerol dimethacrylate	7.88	Monomer	1830-78-0
	2,6-Di(tertiary butyl)-4-methylphenol (BHT)	0.01	Inhibitor	128-37-0
	Benzotriazole (TP)	0.01	Stabilizer	2440-22-4
	Tolyl diethanol amine	2.29	Initiator	3077-12-1
	Titanium dioxide	0.47	Filler	100209-12-9
	Ba glass	34.92	Filler	65997-17-3
	Silicon dioxide	4.51	Filler	68611-44-9
	Iron oxide	0.0169	Pigment	51274-00-1
	Iron oxide	0.0019	Pigment	1309-37-1
	Iron oxide	0.0012	Pigment	1317-61-9
Catalyst	Methacrylate (B500)	33.7	Monomer	41637-38-1
	Methacrylate (D80)	4.51	Monomer	36425-15-7
	Triethylene Glycol Dimethacrylate (D GMA 80)	17.39	Monomer	109-16-0
	Urethane dimethacrylate (UDMA)	7.37	Monomer	72869-86-4
	2,6-Di(tertiary butyl)-4-methylphenol (BHT)	0.01	Initiator	128-37-0
	Benzotriazole (TP)	0.02	Stabilizer	2440-22-4
	Benzoyl peroxide	0.62	Initiator	94-36-0
	Ba glass	32.42	Filler	65997-17-3
Silicon dioxide	3.96	Filler	68611-44-9	

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

(1) Trong nha khoa, mao răng là một loại phục hồi răng bao phủ hoàn toàn

hoặc bao quanh một chiếc răng. Ví dụ: Khi một chiếc răng bị nứt hoặc có miếng trám lớn bị cũ đi hoặc bị sâu răng nặng hoặc cần thay thế thì nha sỹ có thể đề nghị việc chụp răng, tức là đặt mảo răng.

Mảo răng có mảo răng vĩnh viễn và mảo răng tạm.

Mảo răng tạm được làm bằng vật liệu dựa trên gốc methacrylate đa chức năng (Bis-GMA và UDMA), hệ thống hai thành phần này có các đặc điểm giống như vật liệu trám.

Ý nghĩa của việc mảo răng tạm: Khi một chiếc răng bị hỏng cần sửa chữa hoặc thay thế, trong thời gian chờ sản xuất răng sứ, bác sỹ sẽ chụp 01 mảo răng tạm bên ngoài cùi răng cho khách hàng. Mục đích của mảo răng tạm là để bảo vệ cùi răng tránh các tác nhân gây hại bên ngoài như vi khuẩn, mảng bám, từ đó bảo vệ cùi răng khoẻ mạnh đến khi kết thúc phục hình.

(2) Cầu răng là phương pháp được bác sỹ nha khoa áp dụng cho các trường hợp bệnh nhân mất một răng, nhiều răng hoặc toàn hàm. Khoảng trống mất răng để lâu ngày sẽ gây ra các phiền phức đáng lo ngại như mắc bệnh nha chu, viêm nhiễm nướu, sai khớp cắn... gây ra các tổn thương cho khuôn hàm. Phương pháp cầu răng sẽ được bác sỹ chỉ định thực hiện đối với những bệnh nhân có khuôn hàm chắc khoẻ và 2 răng kế khoảng trống mất răng còn khoẻ mạnh. Bởi với phương pháp cầu răng, bác sỹ sẽ mài một phần nhỏ của 2 răng kế cạnh khoảng trống mất để làm trụ răng.

Sản phẩm Hexa-Temp A2 của công ty là một loại vật liệu dùng để mảo răng tạm và cầu răng tạm.

- Cơ chế hoạt động:

Hexa -Temp A2 là vật liệu tự đóng rắn, lý tưởng để làm mảo răng và cầu răng tạm thời một cách dễ dàng. Nó thực tế nhờ khả năng tương thích của cartridge với súng bắn tỷ lệ 1:1 và các mero trộn vật liệu lấy dấu VPS. Hexa-Temp A2 không cần cắt tưa hoặc làm lại. Hexa-Temp A2 lý tưởng cho thời gian tạm thời dài hạn và nhịp cầu dài hơn vì nó có độ bền nén và độ bền uốn đặc biệt với độ bền tốt.

Nó phù hợp trong thời gian dài với khả năng chống đứt gãy cao. Hexa-Temp A2 có độ bóng cao, ngay cả khi không đánh bóng và phát huỳnh quang tương tự như răng tự nhiên

Cách sử dụng:

✓ **Hướng dẫn sử dụng:**

- Trước khi làm mảo hoặc cầu răng, hãy tạo khuôn để tạo hình cho răng bằng cách lấy dấu

- Sau khi cách ly răng bằng đê cao su, lau khô răng và bôi trơn nhẹ những chỗ cần bôi bằng đường nên hoặc vật liệu tương tự

- Chọn màu Hexa-Temp A2 thích hợp, gắn tuýp gắn với súng bắn có tỷ lệ 1:1 và tháo nắp khỏi mặt trước của tuýp gắn. Lắp đầu trộn vào tuýp gắn theo rãnh, xoay 90 độ để mở

- Bóp một ít vật liệu từ đầu trộn để đảm bảo hỗn hợp trộn đều trong quá trình thực hiện. Sau đó, bơm Hexa-Temp A2 vào khuôn lấy dấu đã chuẩn bị. Cho vào sát đáy mẫu dấu để tránh tạo bọt khí. Sau khi đã bơm Hexa-Temp A2 vào khuôn lấy dấu, lắp ngay mẫu dấu vào miệng và giữ cố định chắc chắn (giữ các đầu trộn

được sử dụng sau khi dùng và tuýp gắn cho các lần sau)

- Hexa-Temp A2 được dán trong khoảng 45 giây
- Chờ khoảng 45 giây đến 1 phút sau khi hoàn thành việc dán răng. Lúc này hãy loại bỏ Hexa-Temp A2 dư thừa. Sau đó lấy Hexa-Temp A2 ra khỏi răng. Chú ý không để Hexa-Temp A2 đóng rắn hoàn toàn trong miệng.
- Hexa-Temp A2 được đóng rắn hoàn toàn khoảng 2m30s. Sau khi đóng rắn, lấy Hexa-Temp A2 ra khỏi khuôn lấy dấu hoặc matrix bằng dụng cụ thích hợp
- Kiểm tra khớp cắn và đánh bóng hoặc điều chỉnh mào hoặc cầu răng đã hoàn thiện bằng công cụ thích hợp.

Bôi xi măng tạm thời như Es Temp NE lên mào răng hoặc cầu răng đã hoàn thiện và dán lên răng.

- Thông số kỹ thuật:



Một hộp gồm 02 tuýp vật liệu **dạng gel**: Base (chất nền) và Cataylist (chất xúc tác), được ghép chung vào cùng một khối (tuýp màu trắng và tuýp có nhãn màu cam – như hình); 10 đầu trộn (mixing tip) dùng để lấy & trộn vật liệu.

✓ **Đặc trưng:**

- Độ bền nén và uốn cao - các vật liệu tạm thời có tính thẩm mỹ cao
- Các bước làm việc thuận tiện, dễ dàng cắt tưa và đánh bóng
- Độ ổn định cao của hình dạng và màu sắc
- Nhiệt độ co ngót và trùng hợp thấp hơn
- Có thể áp dụng với đầu trộn vật liệu lấy dấu
- Màu: A2
- Độ bền nén 330 MPa
- Tính dẻo sức mạnh 62Mpa
- Độ co ngót: 2.6%

Chỉ định: Làm mào tạm thời, cầu, inlays, onlays, một phần mào và veneers

- Công dụng theo thiết kế: Là một loại vật liệu dùng trong nha khoa, để làm mào răng hoặc cầu răng tạm thời.

3. Kết quả xác định trước mã số: Theo thông tin trên Đơn đề nghị xác định trước mã số, thông tin tại tài liệu đính kèm hồ sơ, mặt hàng như sau:

Tên thương mại: Vật liệu làm mào răng tạm (Temporary Crown and Bridge

Resin)

Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

- + Ma trận hữu cơ (monomer): Bis-GMA, UDMA
- + Chất độn vô cơ (Filler): micro Silica (Ba glass)
- + Phụ gia: chất khởi tạo, chất ổn định và các chất khác

Bis-GMA: Bisphenol A-Glycidyl Metacrylate. Là một loại nhựa thường được sử dụng trong vật liệu composite nha khoa, chất trám răng và xi măng nha khoa. Đây là dieste có nguồn gốc từ Axit Methacrylic và Bisphenol A-Diglycidyl ether.

UDMA: Urethane Dimethacrylate. Là một loại monomer dimethacrylate.

Hệ thống hai thành phần này có đặc điểm giống như vật liệu trám.

Chất độn vô cơ (Filler): micro Silica (Ba glass): Còn được gọi là pha phân tán của vật liệu composite và chủ yếu chịu trách nhiệm cung cấp gia cố cơ học.

Hexa-Temp A2 có 2 tuýp: base (chất nền) và catalyst (chất xúc tác) trộn với nhau theo tỷ lệ 1:1 để gắn vào răng, không pha trộn thêm chất nào khác. Thành phần cơ bản của 2 tuýp giống nhau (gốc methacrylate và silan (silican hay còn gọi là Ba glass)). Thành phần này cũng giống như thành phần cơ bản của vật liệu trám răng.

- Công dụng theo thiết kế: Là một loại vật liệu dùng trong nha khoa, để làm mào răng hoặc cầu răng tạm thời.

Ký, mã hiệu, chủng loại: Hexa-Temp A2

Nhà sản xuất: Spident Co., LTD

thuộc nhóm **30.06** “Các mặt hàng được phẩm ghi trong Chú giải 4 của Chương này.”, phân nhóm **3006.40** “- Xi măng hàn răng và các chất hàn răng khác; xi măng gắn xương”, mã số **3006.40.10** “- - Xi măng hàn răng và các chất hàn răng khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

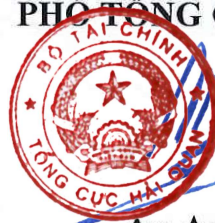
Thông báo này có hiệu lực từ ngày ký.

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH Cung ứng vật tư y tế DTH./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Cung ứng vật tư y tế DTH (Số 29, ngõ 167 phố Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội);
- Cục Kiểm định hải quan;
- Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL- Na (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Au Anh Tuấn

Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.